

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **64/2023/HS-ST**

Ngày: 22/9/2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Thị Thanh Hà.

Ông Lê Tấn Hoàng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Trương Thị My Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

**Võ Thành T;** Sinh ngày: 31/01/2003; Tại: Thành phố Cần Thơ; Hộ khẩu thường trú: B5/2A ấp B, xã TK, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Chạy xe Honda ôm; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Võ Thành T1 và bà: Phan Thị Diễm TH; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 19/6/2023 (bị bắt, tạm giữ trước từ ngày 10/11/2022 đến ngày 17/11/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

**- Bị hại:**

1. Bà Lê Kim P; Sinh năm: 1972; Trú tại: 1095 đường LG, Phường G, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh (bà Lê Kim P đồng thời là người đại diện Hộ kinh doanh dịch vụ cầm đồ Lê Kim P).

(vắng mặt)

2. Ông Dư Kim H; Sinh ngày: 03/02/2003; Thường trú: 219/35 đường MXT, Phường F, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 24/14/35 đường TPP, phường BTĐ, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Võ Thành T1; Sinh năm: 1971 và bà Phan Thị Diễm TH; Sinh năm: 1984; Cùng trú tại: B5/2A ấp B, xã TK, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh.

(đều có mặt)

2. Hộ kinh doanh Dịch vụ cầm đồ ĐT; Địa chỉ: 367 đường ADV, Phường J, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện Hộ kinh doanh:* Bà Nguyễn Thị Kim Y; Sinh năm: 1987; Trú tại: 396 đường ADV, Phường J, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

3. Ông Bùi Văn T2; Sinh năm: 1983; Thường trú: 5/17/1 đường LTV, thành phố ND, tỉnh Nam Định; Chỗ ở: 367 đường ADV, Phường J, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

4. Ông Nguyễn Tái C; Sinh năm: 1973; Trú tại: 1095 đường LG, Phường G, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

5. Ông Nguyễn Thanh S; Sinh năm: 1966; Thường trú: 249 đường LQS, Phường F, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 176 đường HG, Phường F, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 10/11/2022, Võ Thành T đến tiệm cầm đồ KP (Hộ kinh doanh dịch vụ cầm đồ Lê Kim P), địa chỉ 1095 đường LG, Phường G, Quận F gặp bà Lê Kim P giả vờ hỏi chuộc chiếc điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 11 màu xanh của T đem cầm ngày 01/11/2022. Sau khi xem Hợp đồng cầm đồ, bà P lấy chiếc điện thoại đưa cho T kiểm tra lại thì bất ngờ T cầm chiếc điện thoại bỏ chạy ra khỏi tiệm cầm đồ tẩu thoát. Ngay lập tức, bà P tri hô cùng cháu của bà là ông Nguyễn Hoàng K đuổi theo bắt giữ T giao Công an Phường G, Quận F giải quyết.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 11 màu xanh (ốp lưng bằng nhựa trong suốt, có hình con gấu).

Tại Công an Phường G, Quận F cũng như tại Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Võ Thành T đều khai nhận nội dung như đã nêu trên. Ngoài ra, T còn khai khoảng 07 giờ 15 phút ngày 17/10/2022, T và ông Dư Kim H (bạn học cấp 2) hẹn nhau đi uống nước tại địa chỉ 176/1A đường HG, Phường F, Quận F. Tại đây, T nhờ ông H chở đến đường LTM, Phường M, Quận F tìm bạn đòi nợ, nhưng không gặp nên ông H chở T quay lại quán nước. Đến 08 giờ 17 phút cùng ngày, T nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe của ông H, nên hỏi ông H mượn xe đến Trường trung học phổ thông NGT, Quận H chở bạn gái về nhà. Tin thật, ông

H giao chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vario, màu xanh đen, biển số 59K2-541.63 cho T và T đã đem chiếc xe đến tiệm cầm đồ BV (Hộ kinh doanh Dịch vụ cầm đồ ĐT), địa chỉ 367 đường ADV, Phường J, Quận F cầm cho ông Bùi Văn T2 với giá 15.000.000 đồng (T yêu cầu ông T2 đưa 2.000.000 đồng tiền mặt, còn 13.000.000 đồng thì chuyển vào tài khoản của T mở tại Ngân hàng BIDV). Sau khi có tiền, T lên trang mạng Sieuno.fun tham gia đánh bạc bằng hình thức lặc tài xỉu và đã thua hết 15.000.000 đồng. Sau đó, T gọi điện thoại nói dối với ông H là xe bị Cảnh sát giao thông Công an Quận H giữ, đồng thời kêu ông H đem giấy tờ xe đến giải quyết nhằm kéo dài thời gian để T bỏ trốn ra Vũng Tàu. Trong thời gian bỏ trốn, T gọi điện thoại nhờ bà Võ Thanh T3 (bạn gái T) thông báo cho gia đình đến tiệm cầm đồ BV chuộc lại xe trả cho ông H.

Về phần ông H, sau khi đem giấy tờ đến Công an Quận H thì được biết xe không bị tạm giữ, điện thoại cho T cũng không liên lạc được, biết bị lừa nên ông H đã đến Công an Phường F, Quận F trình báo sự việc.

Ngày 18/10/2022, ông Võ Thành T1 (cha của T) đến tiệm cầm đồ BV chuộc lại chiếc xe gắn máy biển số 59K2-541.63 giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an Quận 6.

Qua vận động của gia đình, ngày 20/10/2022 Võ Thành T đến Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đầu thú và khai nhận hành vi chiếm đoạt chiếc xe của ông H như nêu trên.

Bị hại Dư Kim H và người làm chứng khai cũng tương tự.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 111/KL-HĐĐGTS ngày 01 tháng 11 năm 2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận 6 đã kết luận trị giá của chiếc xe mô tô hiệu Honda Vario, biển số 59K2-541.63, màu xanh đen, số khung MH1KF4114LK897137, số máy KF41E1899548 (tình trạng sử dụng còn khoảng 98%) tại thời điểm ngày 17/10/2022 là: 48.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 117/KL-HĐĐGTS ngày 18 tháng 11 năm 2022 và Văn bản số: 679/TCKH-HĐĐGTS ngày 18 tháng 4 năm 2023 về việc điều chỉnh Kết luận định giá, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận 6 đã kết luận trị giá của chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11, dung lượng 64Gb, màu xanh, số seri: FK1ZT09LN72P, Imei 1: 356560102369710, Imei 2: 356560102309401 (tình trạng sử dụng còn khoảng 60%) tại thời điểm ngày 10/11/2022 là: 5.000.000 đồng.

Còn 01 ốp lưng điện thoại Iphone 11 bằng nhựa trong suốt, có hình con gấu, do không cung cấp đầy đủ thông tin, nên Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự Quận 6 từ chối định giá.

Ngày 15 tháng 11 năm 2022, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 145/QĐ-ĐTTH); khởi tố bị can đối với Võ Thành T về tội «Cướp giật tài sản» (Quyết định số: 161/QĐ-ĐTTH).

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự «Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản» (Quyết định số: 10/QĐ-ĐCSHS). Ngày 13 tháng 6 năm 2023, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 11/QĐ-ĐCSHS); khởi tố bị can đối với Võ Thành T về tội «Lừa đảo chiếm đoạt tài sản» (Quyết định số: 85/QĐ-ĐCSHS).

Đối với ông Bùi Văn T2, là người có hành vi cầm chiếc xe gắn máy biển số 59K2-541.63 từ Võ Thành T, nhưng ông T2 không biết đó là tài sản do phạm tội mà có, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với hành vi đánh bạc bằng hình thức tài xỉu ăn tiền thông qua trang mạng Sieuno.fun của Võ Thành T, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đang tiến hành điều tra xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 59/CT-VKS-Q6 ngày 07 tháng 8 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Võ Thành T về tội «Cướp giật tài sản» và tội «Lừa đảo chiếm đoạt tài sản» theo quy định tại khoản 1 Điều 171; khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Võ Thành T khai nhận chính bị cáo đã thực hiện hành vi như nội dung bản cáo trạng nêu;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Võ Thành T1, Phan Thị Diễm TH khai sau khi biết thông tin, ông T1 đã đến liên hệ với tiệm cầm đồ BV chuộc chiếc xe gắn máy biển số 59K2-541.63 với số tiền 15.000.000 đồng để trả lại cho bị hại Dư Kim H. Tại phiên tòa, ông T1, bà TH đều không có ý kiến hay yêu cầu gì đối với số tiền trên; ông, bà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho con của ông, bà là bị cáo Võ Thành T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Võ Thành T như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Võ Thành T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội «Cướp giật tài sản» và từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội «Lừa đảo chiếm đoạt tài sản» theo khoản 1 Điều 171; khoản 1 Điều 174; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội theo điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Về bồi thường thiệt hại: Đã thỏa thuận bồi thường xong, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 áo khoác màu đen, có ghi chữ adidas ở cổ áo (đã qua sử dụng); 01 áo thun màu xám xanh, phía trước áo có ghi chữ 2016 National Championships; 01 quần thun dài màu đen, có ghi chữ Nike.

Trả lại bị cáo Võ Thành T 01 chiếc điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 11, số seri: FK1ZT09LN72P, Imei 1: 356560102369710, Imei 2: 356560102309401 (ốp lưng điện thoại bằng nhựa trong suốt, có hình con gấu).

Đối với 01 USB (chứa file dữ liệu ghi lại hình ảnh Võ Thành T giật chiếc điện thoại tại tiệm cầm đồ KP, địa chỉ 1095 đường LG, Phường G, Quận F vào ngày 10/11/2022) do ông Nguyễn Tái C cung cấp, đã được niêm phong (BL143); 01 USB (chứa file dữ liệu ghi lại hình ảnh liên quan đến việc Võ Thành T chiếm đoạt xe gắn máy của ông Dư Kim H vào ngày 16/10/2022) do ông Nguyễn Thanh S cung cấp và 01 đĩa DVD (chứa file dữ liệu ghi âm, ghi hình quá trình ghi lời khai, hỏi cung Võ Thành T), đều đã được niêm phong, bên ngoài có hai hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (BL356), là chứng cứ lưu hồ sơ, nên không đề nghị xử lý.

Còn các vật chứng khác, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã xử lý xong, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Võ Thành T nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Võ Thành T tại phiên tòa với Biên bản ghi nhận hình ảnh qua Camera của Công an Quận 6; Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; các Kết luận định giá tài sản số: 111/KL-HĐĐGTS ngày 01/11/2022, số: 117/KL-HĐĐGTS ngày 18/11/2022 và Văn bản số: 679/TCKH-HĐĐGTS ngày 18/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự Quận 6; lời khai của bị hại Dư Kim H, Lê Kim P, của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Võ Thành T đã phạm tội «Cướp giật tài sản» và phạm tội «Lừa đảo chiếm đoạt tài sản». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171, Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

[2.1] Với ý định phạm tội có từ trước, khoảng 20 giờ ngày 10/11/2022 tại

tiệm cầm đồ KP, địa chỉ 1095 đường LG, Phường G, Quận F, bị cáo Võ Thành T đã lợi dụng bà Lê Kim P không chú ý, bất ngờ giật lấy chiếc điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 11, dung lượng 64Gb, màu xanh trị giá 5.000.000 đồng rồi nhanh chóng tẩu thoát. Trong vụ án này, mục đích ban đầu của bị cáo là dùng thủ đoạn gian dối nhằm tiếp cận tài sản, sau đó sẽ tìm cơ hội tách sự quản lý tài sản của bà P bằng cách giả vờ hỏi chuộc lại chiếc điện thoại của bị cáo đem cầm trước đó để bà P lấy chiếc điện thoại đưa bị cáo xem rồi bị cáo nhanh chóng giật lấy và chạy ra khỏi tiệm cầm đồ tẩu thoát. Việc bị cáo giả vờ đưa Hợp đồng cầm đồ cho bà P chỉ là thủ đoạn do bị cáo tạo ra để chuẩn bị cho việc thực hiện hành vi chiếm đoạt được tài sản thuộc quyền quản lý của bà P một cách dễ dàng hơn. Tuy nhiên, tại thời điểm bị chiếm đoạt tài sản, bà P không có hành vi chuyển giao hoàn toàn tài sản mà chỉ đưa chiếc điện thoại cho bị cáo kiểm tra và lúc này chiếc điện thoại vẫn còn nằm trong tầm kiểm soát của bà P. Bị cáo chỉ nhân cơ hội bà P tạm thời tách rời quyền quản lý tài sản của mình thì nhanh chóng bỏ chạy mới chiếm đoạt được tài sản. Chính vì vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội «Cướp giật tài sản» thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ.

[2.2] Ngoài ra, trước đó (sáng ngày 17/10/2022), tại quán nước số 176/1A đường HG, Phường F, Quận F, bị cáo Võ Thành T còn dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt xe gắn máy của ông Dư Kim H (là bạn học cấp 2 của bị cáo) bằng cách giả vờ hỏi ông H mượn xe đi chở bạn gái, làm cho ông H tin tưởng giao chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vario, biển số 59K2-541.63, màu xanh đen (số khung MH1KF4114LK897137, số máy KF41E1899548) trị giá 48.000.000 đồng cho bị cáo và bị cáo đã chiếm đoạt chiếc xe này đem đến tiệm cầm đồ BV (địa chỉ 367 đường ADV, Phường J, Quận F) cầm lấy 15.000.000 đồng đánh bạc. Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội. Hành vi này đủ yếu tố cấu thành tội «Lừa đảo chiếm đoạt tài sản» thuộc trường hợp «tài sản bị chiếm đoạt trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng» theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[2.3] Bị cáo Võ Thành T là người đã trưởng thành, bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi giật tài sản của người khác rồi nhanh chóng tẩu thoát cũng như hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác đều là những hành vi nguy hiểm cho xã hội và được quy định trong Bộ luật hình sự, nhưng do tham lam, lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài, chơi game mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Võ Thành T, Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng, thể hiện

sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và đề phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm về xâm phạm sở hữu. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và được bị hại Dư Kim H, Lê Kim P bãi nại, đồng thời đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Riêng vụ án «Lừa đảo chiếm đoạt tài sản», bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau sự việc xảy ra, được gia đình vận động, bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Còn trong vụ án «Cướp giật tài sản», bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo Võ Thành T tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, đang ở cùng với gia đình, điều kiện kinh tế còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 171 và khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Việc bồi thường thiệt hại:

[6.1] Quá trình điều tra, bà Lê Kim P xác nhận đã giải quyết xong việc bồi thường và đồng ý bãi nại cho bị cáo (theo Đơn xin bãi nại ngày 11/01/2023 - BL41), do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6.2] Cơ quan điều tra đã xử lý trả chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vario, biển số 59K2-541.63, màu xanh đen, số khung MH1KF4114LK897137, số máy KF41E1899548 cho ông Dư Kim H. Tại phiên tòa, ông H vắng mặt, nhưng tại Cơ quan điều tra ông H không có ý kiến hay yêu cầu gì về phần bồi thường (theo Đơn xin rút tố giác ngày 01/11/2022 của ông Dư Kim H và Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 21/11/2022 của Công an Quận 6 - BL272, 334), do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6.3] Đối với số tiền 15.000.000 đồng mà ông Võ Thành T1 và bà Phan Thị Diễm TH bỏ ra để chuộc chiếc xe gắn máy biển số 59K2-541.63 trả cho ông Dư Kim H. Tại phiên tòa, ông T1, bà TH không yêu cầu giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Việc xử lý vật chứng:

[7.1] Đối với 01 áo khoác màu đen, có ghi chữ adidas ở cổ áo (đã qua sử dụng); 01 áo thun màu xám xanh, phía trước áo có ghi chữ 2016 National Championships; 01 quần thun dài màu đen, có ghi chữ Nike (bị cáo Võ Thành T mặc lúc giật tài sản), là vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội

đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7.2] Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 11, số seri: FK1ZT09LN72P, Imei 1: 356560102369710, Imei 2: 356560102309401 (ốp lưng điện thoại Iphone 11 bằng nhựa trong suốt, có hình con gấu), là tài sản hợp pháp của bị cáo Võ Thành T. Ngày 01/11/2022, bị cáo đã cầm chiếc điện thoại này cho tiệm cầm đồ KP. Quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện hoàn trả lại cho bà Lê Kim P 5.120.000 đồng (là số tiền mà phía Hộ kinh doanh bỏ ra để cầm chiếc điện thoại của bị cáo). Do đó, tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị trả chiếc điện thoại cho bị cáo vì không đủ căn cứ xác định bị cáo đã hoặc sẽ dùng vào việc phạm tội. Xét đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 35/LNK-ĐTTH ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 29/QĐ-VKS ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6; Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17 tháng 5 năm 2023 giữa Công an Quận 6 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6 - BL99, 140, 161)

[7.3] Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Redmi (máy bị hư) thu giữ của bị cáo Võ Thành T, Công an Phường G, Quận F đã xử lý trả lại bị cáo, do ông Võ Thành T1 ký nhận (theo Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 10/11/2022 - BL28), do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[7.4] Còn chiếc điện thoại di động mà bị cáo Võ Thành T dùng gọi cho ông Dư Kim H để nói dối là xe bị Cảnh sát giao thông Công an Quận H giữ, bị cáo khai đã bán lại cho người khác trong thời gian bỏ trốn ra Vũng Tàu, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[7.5] Đối với 01 USB (chứa file dữ liệu ghi lại hình ảnh Võ Thành T giật chiếc điện thoại tại tiệm cầm đồ KP, địa chỉ 1095 đường LG, Phường G, Quận F vào ngày 10/11/2022) do ông Nguyễn Tái C cung cấp, đã được niêm phong (BL143); 01 USB (chứa file dữ liệu ghi lại hình ảnh liên quan đến việc Võ Thành T chiếm đoạt xe gắn máy của ông Dư Kim H vào ngày 16/10/2022) do ông Nguyễn Thanh S cung cấp và 01 đĩa DVD (chứa file dữ liệu ghi âm, ghi hình quá trình ghi lời khai, hỏi cung Võ Thành T), đều đã được niêm phong, bên ngoài có hai hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (BL356), là chứng cứ lưu hồ sơ, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8] Đối với ông Bùi Văn T2, Viện kiểm sát xác định ông T2 không biết rõ chiếc xe gắn máy biển số 59K2-541.63 mà ông nhận cầm từ bị cáo Võ Thành T là tài sản do phạm tội mà có, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8.1] Đối với người tên Cui (là người bị cáo Võ Thành T khai chở bị cáo đến tiệm cầm đồ KP), do bị cáo khai không rõ nhân thân lai lịch, nên không có cơ sở điều tra làm rõ, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Đối với hành vi đánh bạc bằng hình thức tài xỉu ăn tiền thông qua trang mạng Sieuno.fun của Võ Thành T. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị lúc nào Cơ quan điều tra xác minh làm rõ giải quyết sau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[10] Bị cáo Võ Thành T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Võ Thành T** 02 (hai) năm tù về tội «Cướp giật tài sản».

- Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Võ Thành T** 01 (một) năm tù về tội «Lừa đảo chiếm đoạt tài sản».

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tổng hợp hình phạt chung của hai tội, buộc bị cáo Võ Thành T phải chấp hành là 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2023, được trừ thời gian bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/11/2022 đến ngày 17/11/2022.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) áo khoác màu đen, có ghi chữ adidas ở cổ áo (đã qua sử dụng); 01 (một) áo thun màu xám xanh, phía trước áo có ghi chữ 2016 National Championships; 01 (một) quần thun dài màu đen, có ghi chữ Nike.

- Căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại bị cáo Võ Thành T 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 11, số seri: FK1ZT09LN72P, Imei 1: 356560102369710, Imei 2: 356560102309401 (ốp lưng điện thoại Iphone 11 bằng nhựa trong suốt, có hình con gấu).

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17 tháng 5 năm 2023 giữa Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh - bút lục 161)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Võ Thành T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Võ Thành T; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Võ Thành T1, Phan Thị Diễm TH có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại Dư Kim H, Lê Kim P; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

**Nguyễn Thị Thùy Liên**